

TRƯỜNG ĐH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI  
KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG  
**BỘ MÔN NGÂN HÀNG**

-----\*\*\*-----

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**KỸ NĂNG THẨM ĐỊNH TÍN DỤNG**  
**Ngành: Tài chính - Ngân hàng**  
**Chuyên ngành đào tạo: Ngân hàng**

**1. Thông tin chung về học phần**

**Tên học phần: KỸ NĂNG THẨM ĐỊNH TÍN DỤNG**

Tiếng Việt: Kỹ năng thẩm định tín dụng

Tiếng Anh: Credit appraisal skills

**Mã học phần: DTN.01.13**

**Số tín chỉ: 03**

**Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: Tổng số giờ: 138 tiết**

+ Lý thuyết, bài tập:	38 tiết
+ Thảo luận:	06 tiết
+ Kiểm tra:	04 tiết
+ Tự học:	90 tiết

**Bộ môn phụ trách học phần:** Bộ môn Ngân hàng, Khoa Tài chính-Ngân hàng

**Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):**

1) Họ và tên: ThS. Vũ Thị Thúy Hương

Chức danh: Trưởng bộ môn

Thông tin liên hệ: ĐT: 0982070766; Email: [huongvtt@fbu.edu.vn](mailto:huongvtt@fbu.edu.vn)

2) Họ và tên: ThS. Hoàng Hồng Hạnh

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0943157062; Email: [hoanghonghanh@fbu.edu.vn](mailto:hoanghonghanh@fbu.edu.vn)

3) Họ và tên: ThS. Phạm Thị Hồng Nhung

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0975522885; Email: [nhungpth@fbu.edu.vn](mailto:nhungpth@fbu.edu.vn)

**2. Học phần tiên quyết:** Nghiệp vụ Ngân hàng Thương mại 2

**3. Mục tiêu của học phần:**

**3.1 Mục tiêu chung:**

Trang bị kiến thức và các kỹ năng cơ bản về thẩm định tín dụng của NHTM. Sinh viên có năng lực tự chủ, tư duy sáng tạo, tư duy phản biện, tuân thủ pháp luật, có trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của các Ngân hàng thương mại và nền kinh tế.

### 3.2 Mục tiêu cụ thể

Trang bị kiến thức cần thiết cho người học về thẩm định tín dụng của Ngân hàng thương mại: Mục đích, cơ sở, nội dung, phương pháp, kỹ năng thẩm định của các khoản Cho vay tiêu dùng, cho vay SXKD của NHTM

Giúp cho người học có kỹ năng thẩm định tín dụng như kỹ năng đọc hồ sơ, kỹ năng thẩm định tư cách khách hàng, phân tích tình hình sản xuất, tình hình tài chính, phương án vay vốn và TSBĐ của khách hàng

Giúp cho người học kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; kỹ năng giao tiếp

Người học thể hiện năng lực tự chủ, tuân thủ pháp luật, có trách nhiệm, có tự định hướng, bảo vệ quan điểm, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu; thể hiện nguyện vọng và ý chí không ngừng học hỏi vươn lên.

## 4. Chuẩn đầu ra của học phần - CLO (Course Learning Outcomes)

### 4.1. Nội dung chuẩn đầu ra học phần:

Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng:

**CLO1:** Giải thích được các kiến thức cơ bản thẩm định tín dụng NHTM: Mục đích thẩm định TD, nội dung thẩm định TD, phương pháp thẩm định tín dụng.

**CLO2:** Vận dụng được các kiến thức về thẩm định tín dụng vào việc thẩm định các khoản cho vay khách hàng cá nhân, cho vay khách hàng doanh nghiệp của NHTM.

**CLO3:** Thực hiện tính toán khả năng trả nợ của khách hàng, tính toán hiệu quả của phương án vay vốn.

**CLO4:** Rèn luyện cho người học kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp

**CLO5:** Phát triển được năng lực tự chủ, tự định hướng, có khả năng tự học, tự nghiên cứu, thích nghi với sự thay đổi của môi trường làm việc

### 4.2. Ma trận nhất quán giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO):

	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10
<b>CLO 1</b>				H						
<b>CLO 2</b>				H						

<b>CLO 3</b>					H					
<b>CLO 4</b>							M	M		
<b>CLO 5</b>										M
<b>TỔNG HỢP TOÀN BỘ HỌC PHẦN</b>										

*Trong đó:*

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L ( Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

#### **4.3. Ma trận nhất quán giữa phương pháp dạy học với chuẩn đầu ra học phần (CLO)**

	<b>CLO 1</b>	<b>CLO 2</b>	<b>CLO 3</b>	<b>CLO 4</b>	<b>CLO 5</b>
Thuyết giảng	M	M	M	L	L
Học theo nhóm	M	M	M	H	H
Lớp học đảo ngược	H	H	H	M	M
Thảo luận	H	H	M	H	L
Hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu	H	M		M	L
Phát vấn ( hỏi đáp)	M	H	H	M	M
Tình huống	M	M	M	L	L

*Trong đó:*

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L ( Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

#### **4.4. Ma trận nhất quán giữa phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá với chuẩn đầu ra học phần (CLO)**

<b>Hình thức đánh giá</b>	<b>CLO 1</b>	<b>CLO 2</b>	<b>CLO 3</b>	<b>CLO 4</b>	<b>CLO 5</b>
<b>Chuyên cần</b> (tham gia đủ 100% số buổi)					H
<b>Hoạt động cá nhân tại lớp</b> (phát biểu, thảo luận, trả lời câu hỏi của GV)				M	H
<b>Hoạt động cá nhân tại nhà</b> (tự học ở nhà theo y/c của gv, tìm kiếm tài liệu, làm bài tập về nhà, viết chuyên đề)	L	L	L	M	H

<b>Hoạt động nhóm</b> (chuẩn bị bài thuyết trình, trình bày bài thuyết trình, phát biểu bảo vệ ý kiến của nhóm tại lớp)	M	M	M	H	H
<b>Thực hành</b> (tập diễn tình huống, chữa bài tập)	H	H	H		
<b>Kiểm tra giữa kỳ</b> (tự luận/ trắc nghiệm)	H	H	H		
<b>Kiểm tra cuối kỳ</b> (tự luận/ trắc nghiệm)	H	H	H		

*Trong đó:*

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L ( Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

### **5. Nhiệm vụ của sinh viên:**

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương, bài
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp.
- Tham gia thảo luận tại lớp
- Chuẩn bị bài tập thảo luận cá nhân, nhóm được giao.
- Tham gia hai bài kiểm tra giữa kỳ
- Tham gia thi kết thúc học phần.

### **6. Học liệu:**

#### **6.1. Tài liệu chính:**

- [1]. Tín dụng và thẩm định tín dụng ngân hàng-TS Nguyễn Minh Kiều- NXB Tài chính 2007
- [2] Câu hỏi và Bài tập Nghiệp vụ NHTM -ThS, Vũ Thị Thúy Hương- Trường ĐHTC-NH Hà Nội- NXB Thống kê năm 2018

#### **6.2. Tài liệu tham khảo**

- [1] Lập và thẩm định dự án đầu tư- TS Đinh Thế Hiển- NXB kinh tế thành phố Hồ Chí Minh 2015
- [2].Nghiệp vụ NHTM- TS. Vũ Thị Lợi- Trường ĐH Tài chính Ngân hàng Hà Nội- NXB Thống kê năm 2015
- [3].Ngân hàng thương mại- TS. Phan Thị Thu Hà- Trường ĐH Kinh tế quốc dân- NXB KTQD năm 2014

#### **6.3 Tài liệu khác**

- + Luật các tổ chức tín dụng 2010 sửa đổi năm 2017 và các văn bản hướng dẫn
- + Trang web của Ngân hàng nhà nước Việt Nam:
- + Trang web tạp chí Ngân hàng
- + Trang web của các NHTM

## 7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thẩm định tín dụng của Ngân hàng thương mại: như mục đích của thẩm định TD, cơ sở thẩm định TD, nội dung của thẩm định tín dụng, phương pháp thẩm định tín dụng và kỹ năng thẩm định tín dụng. Trang bị cho SV những kiến thức cơ bản về thẩm định cho vay tiêu dùng, cho SXKD của KHCN và KHDN, đồng thời trang bị cho sinh viên các kỹ năng cơ bản như kỹ năng đọc hồ sơ, kỹ năng thẩm định tư cách khách hàng, kỹ năng phân tích SXKD và tài chính của khách hàng trong hoạt động cho vay của NHTM.

## 8. Kế hoạch giảng dạy:

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
Bài 1	<p><b>Giới thiệu Học phần, chia nhóm</b></p> <p><b>Chương 1: Tổng quan về thẩm định tín dụng của NHTM</b></p> <p>1.1 Khái quát về hoạt động cấp TD của NHTM</p> <p>1.1.1 Các hình thức cấp tín dụng của NHTM</p> <p>1.1.2 Các quy định pháp luật về cấp TD của NHTM</p>	3	0	5		<p>CLO1</p> <p>CLO5</p>	<p>-GV giới thiệu môn học: mục tiêu, vị trí vai trò của môn học, CDR, phương pháp dạy và học, PP KTĐG, nhiệm vụ của SV và các quy định khác của môn học</p> <p>- Chia nhóm SV</p> <p>- Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng</p> <p><b>* Cuối buổi:</b> Đưa các nội dung tự học bằng các câu hỏi định hướng và hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm</p>	<p><b>*Học trên lớp:</b></p> <p>- Nghe giảng</p> <p>-Trả lời các câu hỏi của GV</p> <p>-Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan</p> <p><b>* Học ở nhà</b></p> <p>- Ôn lại nội dung đã học trên lớp</p> <p>- Đọc GT chính: Chương 1</p> <p>Tài liệu tham khảo: Xem lại các nội dung đã học NVNHTM2</p> <p><b>[1]</b> - Phần 1- mục I, mục II</p> <p><b>[2]</b>Phần 2- Chương 6</p> <p>-Chuẩn bị bài theo yêu cầu</p>
Bài 2	<p><b>Chương 1: Tổng quan về thẩm định tín dụng của NHTM</b></p>	2	1	8		<p>CLO1</p> <p>CLO4</p>	<p>- SV và các nhóm trình bày nội dung đã chuẩn bị</p>	<p><b>*Học trên lớp:</b></p> <p>- Nghe giảng</p> <p>-Trả lời các câu hỏi</p>

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận n	Tự học	K. tra			
	1.2 Thẩm định tín dụng của NHTM 1.2.1 Mục đích TĐTD 1.2.2 Nội dung của TĐTD NHTM 1.2.3 Cơ sở TĐTD 1.2.4 Phương pháp TĐTD 1.2.5 Kỹ năng TĐTD của NHTM					CLO5 - Thảo luận về thẩm định tín dụng - Đặt các câu hỏi SV trả lời - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng <b>* Cuối buổi:</b> Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm	của GV -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan <b>* Học ở nhà</b> - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc giáo trình chính: Chương 3- Mục 3.1- Cho vay tiêu dùng Tài liệu tham khảo <b>[2]</b> Phần 2-Chương 13 - Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV	
Bài 3	<b>Chương 2: Thẩm định Cho vay tiêu dùng</b> 2.1 Khái niệm và đặc điểm cho vay TD 2.2 Thẩm định cho vay tiêu dùng 2.2.1 Thẩm định tư cách khách hàng 2.2.2 Thẩm định tình hình tài chính	2	1	9		-GV kiểm tra bài cũ - Gọi SV trình bày nội dung các câu hỏi đã chuẩn bị ở nhà - Thảo luận về mục đích, nội dung, cơ sở, phương pháp và kỹ năng thẩm định tư cách, khả năng trả nợ của KHCN - Đánh giá, nhận xét nội dung trình bày và kỹ năng trình bày của các nhóm - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng	<b>*Học trên lớp:</b> - Trả lời câu hỏi bài cũ - Trả lời câu hỏi GV , thảo luận vấn đề GV đưa ra - Thuyết trình - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan <b>* Học ở nhà</b> - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc tài liệu tham khảo: <b>[2]</b> Phần 2- Chương 11	

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
							<p><b>* Cuối buổi:</b>  Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm  -Giao bài tập</p>	- Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV ( Bài tập cá nhân, bài tập nhóm)
<b>Bài 4</b>	<p><b>Chương 2: Thẩm định Cho vay tiêu dùng ( tiếp)</b></p> <p>2.2.3 Thẩm định phương án vay vốn</p> <p>2.2.4 Thẩm định tài sản bảo đảm</p>	3	0	10		<p>CLO1 -GV kiểm tra bài cũ</p> <p>CLO2 - Gọi SV trình bày nội dung các câu hỏi đã chuẩn bị ở nhà</p> <p>CLO3 - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng</p> <p>CLO4 - Giao câu hỏi và bài tập về nhà cho SV</p> <p>CLO5 - Giao bài tập về nhà cho SV</p>	<p><b>*Học trên lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi bài cũ</li> <li>- Thuyết trình và phản biện các nhóm khác</li> <li>- Nghe giảng</li> <li>-Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan</li> </ul> <p><b>* Học ở nhà</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn lại nội dung đã học trên lớp</li> <li>- Làm bài tập</li> <li>- Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV</li> </ul>	
<b>Bài 5</b>	<b>Chữa bài tập chương 2</b>	3	0	8		<p>CLO1 - Gọi SV lên bảng chữa bài tập</p> <p>CLO2 - Đặt câu hỏi với SV</p> <p>CLO3 <b>* Cuối buổi:</b>  Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm</p> <p>CLO4 Giao bài tập</p> <p>CLO5 - Giao câu hỏi và bài tập về nhà cho SV</p> <p>- Hướng dẫn SV tự học</p>	<p><b>*Học trên lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV chữa bài tập</li> <li>- Trả lời câu hỏi GV về nội dung bài đã chuẩn bị</li> <li>- Nghe giảng</li> <li>-Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan</li> </ul> <p><b>* Học ở nhà</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn lại nội dung đã học trên lớp để kiểm tra</li> <li>- Đọc giáo trình:</li> </ul>	

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
								Chương 3 mục 3.2; Chương 4 [1] Phần 1- Mục III. [2] Phần 2-Chương 7- Mục I,II , chương 10 và các tài liệu khác để trả lời các câu hỏi GV đã đưa
<b>Bài 6</b>	<b>Kiểm tra bài 1</b> <b>Chương 3: Cho vay bổ sung VLD</b> 3.1 Tổng quan về cho vay bổ sung VLD 3.1.1 Khái niệm 3.1.2 Đặc điểm 3.2 Thẩm định cho vay bổ sung vốn lưu động 3.2.1 Thẩm định tư cách khách hàng	2	0	5	1	CLO1 - Cho SV làm bài kiểm tra CLO2 - Gọi SV trình bày nội dung các câu hỏi đã chuẩn bị ở nhà CLO3 - Các nhóm thuyết trình bài làm của nhóm CLO4 - Đánh giá, nhận xét bài làm của SV CLO5 - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng	<b>*Học trên lớp:</b> - Làm bài kiểm tra - Trả lời câu hỏi GV - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan <b>* Học ở nhà</b> - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc giáo trình: Chương 5: Mục 5.1 Đọc tài liệu tham khảo <b>[2] Phần 2-Chương 7- Mục III , chương 10</b>	
<b>Bài 7</b>	<b>Chương 3: Cho vay bổ sung VLD</b> 3.2.1 Thẩm định tư cách khách hàng 3.2.1.1 Thẩm định tư cách KHCN 3.2.1.2 Thẩm định tư cách KHDN 3.2.2 Thẩm định mục	2	1	8		CLO1 - Gọi SV trình bày nội dung các câu hỏi đã chuẩn bị ở nhà CLO2 CLO3 - Các nhóm thuyết trình bài làm của nhóm CLO4 CLO5 - Thảo luận về mục đích, nội dung, cơ sở, phương pháp và kỹ	<b>*Học trên lớp:</b> - Trả lời câu hỏi bài cũ - Thuyết trình và phản biện các nhóm khác - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan <b>* Học ở nhà</b>	

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
	đích vay vốn						<p>năng thẩm định tư cách khách hàng DN</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá, nhận xét bài làm của SV</li> <li>- Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng</li> </ul> <p><b>* Cuối buổi:</b>  Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn lại nội dung đã học trên lớp</li> <li>- Đọc Giáo trình và tài liệu tham khảo theo hướng dẫn</li> <li>- Các nhóm làm bài tập dự án</li> <li>- Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV</li> </ul>
<b>Bài 8</b>	<p><b>Chương 3: Cho vay bổ sung VLD</b></p> <p>3.2.3 Thẩm định tình hình tài chính</p> <p>3.2.3.1 Thẩm định tình hình SXKD của khách hàng</p> <p>3.2.3.2 Thẩm định Báo cáo tài chính KHDN</p>	2	1	8		<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi SV trình bày nội dung các câu hỏi đã chuẩn bị ở nhà</li> <li>- Thảo luận về mục đích, nội dung, cơ sở, phương pháp và kỹ năng thẩm định tình hình SXKD và BCTC KHDN</li> <li>- Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng</li> </ul> <p><b>* Cuối buổi:</b>  Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm  Giao bài tập về nhà</p>	<p><b>* Học trên lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng</li> <li>- Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan</li> </ul> <p><b>* Học ở nhà</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn lại nội dung đã học trên lớp</li> <li>- Đọc tài để trả lời các câu hỏi GV đã đưa</li> <li>- Các nhóm làm bài tập dự án</li> <li>- Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV</li> </ul>
<b>Bài 9</b>	<p><b>Chữa bài tập:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định tư cách KHDN</li> <li>- Thẩm định tình hình tài chính KHCN, KHDN</li> </ul>	3	0	7		<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi SV lên bảng chữa bài tập</li> </ul> <p><b>* Cuối buổi:</b>  Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao câu hỏi và bài</li> </ul>	<p><b>* Học trên lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV chữa bài tập</li> <li>- Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan</li> </ul> <p><b>* Học ở nhà</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn lại nội dung đã</li> </ul>

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
						CLO4 CLO5	tập về nhà cho SV - Hướng dẫn SV tự học	học trên lớp để kiểm tra Đọc tài liệu tham khảo: <b>[2] Phần 2:Chương 7-Mục IV, Chương 11</b>
<b>Bài 10</b>	<b>Chương 3: Cho vay bổ sung VLD ( tiếp)</b> 3.2.4 Thẩm định phương án vay vốn 3.2.5 Thẩm định tài sản bảo đảm	2	1	7		CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Gọi SV trình bày nội dung các câu hỏi đã chuẩn bị ở nhà - Thảo luận về mục đích, nội dung, cơ sở, phương pháp và kỹ năng thẩm định tình hình SXKD và BCTC KHDN - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng <b>* Cuối buổi:</b> Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm Giao bài tập về nhà	<b>*Học trên lớp:</b> - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan <b>* Học ở nhà</b> - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV
<b>Bài 11</b>	<b>Chữa bài tập Chương 3 : Thẩm định PA vay vốn và TSBD</b>	3	0	6		CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Gọi SV lên bảng chữa bài tập - Đặt câu hỏi với SV <b>* Cuối buổi:</b> Hướng dẫn SV tự học để chuẩn bị kiểm tra	<b>*Học trên lớp:</b> - SV chữa bài tập -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan <b>* Học ở nhà</b> - Làm bài tập về nhà - Ôn lại nội dung đã học trên lớp để kiểm tra - Đọc tài liệu tham

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
								khảo: [2] Phần 2-Chương 8-Mục I
Bài 12	<b>Tổng kết chương 3</b> <b>Kiểm tra bài 2</b>	2	0	5	1	CLO1 CLO2 CLO3 CLO5	-Tổng kết chương 3 - Đặt câu hỏi với SV - Cho SV làm bài kiểm tra <b>* Cuối buổi:</b> Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm - Giao câu hỏi và bài tập về nhà cho SV - Hướng dẫn SV tự học	<b>*Học trên lớp:</b> - Làm bài kiểm tra - Nghe giảng - Làm bài kiểm tra -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan <b>* Học ở nhà</b> - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc giáo trình: <b>Chương 5, mục 5.2</b> Tài liệu tham khảo: [2] Phần 2-Chương 8-Mục I <b>[3] Phần 2- Mục 1,2</b>
Bài 13	<b>Chương 4: Thẩm định cho vay dự án đầu tư</b> 4.1 Khái quát về thẩm định cho vay DADT. 4.1.1 Khái niệm 4.1.2 Đặc điểm 4.2 Thẩm định dự án đầu tư 4.2.1 Thẩm định tính pháp lý của dự án	2	1	5		CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Gọi SV trình bày nội dung các câu hỏi đã chuẩn bị ở nhà - Thảo luận về mục đích, nội dung, cơ sở, phương pháp và kỹ năng thẩm định tình hình SXKD và BCTC KHDN - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng <b>* Cuối buổi:</b>	<b>*Học trên lớp:</b> - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan <b>* Học ở nhà</b> - Ôn lại nội dung đã học trên lớp Phần 2-Chương 8-Mục II Tài liệu tham khảo: <b>[2] Chương 5, mục 5.2</b>

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
	4.2.2 Thẩm định kỹ thuật 4.2.3 Thẩm định nhân sự 4.2.4 Thẩm định thị trường 4.2.5 Thẩm định môi trường của dự án						Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm Giao bài tập về nhà	<b>[3] Phần 2- Mục 3</b> - Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV
<b>Bài 14</b>	<b>Chương 4: Thẩm định cho vay dự án đầu tư ( tiếp)</b> 4.2.6 Thẩm định hiệu quả tài chính dự án đầu tư	3	0	5			- Kiểm tra bài cũ - Đặt câu hỏi với SV - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng <b>* Cuối buổi:</b> Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm - Giao câu hỏi và bài tập về nhà cho SV - Hướng dẫn SV tự học - Giao bài tập về nhà	<b>*Học trên lớp:</b> - Trả lời câu hỏi GV - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan <b>* Học ở nhà</b> - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc giáo trình: <b>Chương 5, mục 5.2</b> Tài liệu tham khảo: <b>[2] Phần 2-Chương 8-Mục I,</b> <b>[3] Phần 2- Mục 1,2</b>
<b>Bài 15</b>	<b>Chữa bài tập chương 4</b> <b>Kiểm tra bài số 3</b>	2	0	5	1	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Gọi SV lên bảng chữa bài tập - Chữa bài tập - Cho SV làm bài kiểm tra <b>* Cuối buổi:</b> Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm	<b>**Học trên lớp:</b> - SV chữa bài tập -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan <b>* Học ở nhà</b> - Làm bài tập về nhà - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc tài liệu chuẩn bị bài

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
<b>Bài 16</b>	4.2.7 Thẩm định rủi ro của dự án  <b>Tổng kết chương và học phần</b>	3	0	5		CLO1 CLO2 CLO3 CLO5	- Gọi SV lên bảng chữa bài tập - Chữa bài tập - Tổng kết chương và học phần	- SV chữa bài tập -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan - Ôn tập các nội dung đã học
	<b>Tổng số giờ học</b>	<b>38</b>	<b>6</b>	<b>90</b>	<b>4</b>		<b>13 tiết</b>	
	<b>Tổng số giờ chuẩn</b>	<b>38</b>	<b>3</b>		<b>4</b>		<b>45</b>	

### 9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

- Tên giảng đường:

- Danh mục trang thiết bị (bao gồm cả phương tiện công nghệ): máy chiếu, laptop, bút dạ viết bảng, phấn, bút chỉ slide.

### 10. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

#### 10.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá:

##### 10.1.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên:

Kiểm tra – đánh giá thường xuyên và kiểm tra – đánh giá định kỳ.

##### 10.1.2. Kiểm tra - đánh giá định kỳ

Hình thức đánh giá	Phần trăm	Yêu cầu chung, mục đích, cơ sở lý luận, minh chứng
<b>1. Chuyên cần</b> (kiểm tra đánh giá thường xuyên trên lớp: 01 điểm)	10%	<b>Yêu cầu chung:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sinh viên có mặt, tham gia đầy đủ 100% buổi học, giờ học.</li> <li>Sinh viên tích cực phát biểu.</li> </ul> <b>Mục đích:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đánh giá thái độ học tập: sự chăm chỉ, nghiêm túc, kỷ luật, sự hào hứng, say mê học tập.</li> </ul>

<b>2. Viết bài theo chủ đề (kiểm tra định kỳ: 1-2 bài)</b>	10 %	<b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sinh viên làm việc độc lập.</li> <li>Sinh viên sẽ viết các bài theo các chủ đề đã học (khoảng 3-4 chủ đề). Điểm của sinh viên sẽ được đánh giá là điểm trung bình cộng của các bài viết.</li> </ul> <b>Mục đích:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Giúp sinh viên hệ thống lại kiến thức, phát triển kỹ năng phân tích, kỹ năng trình bày vấn đề bằng văn bản, kỹ năng lập luận.</li> </ul>
<b>3. Kiểm tra giữa kỳ (trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp)</b>	20%	<b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sinh viên thực hiện bài kiểm tra trong khoảng thời gian nhất định.</li> </ul> <b>Mục đích:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Ghi nhớ kiến thức đã học.</li> <li>Có biện pháp cải tiến phương pháp học tập để đạt kết quả tốt hơn vào cuối kỳ.</li> </ul>
<b>4. Thi hết học phần (tự luận)</b>	60%	<b>Yêu cầu chung:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sinh viên nghiên cứu kỹ các mục tiêu của bài tập cần đạt.</li> <li>Đọc, ghi nhớ tài liệu để có cơ sở lý thuyết cho bài tập phân tích tình huống.</li> </ul> <b>Mục đích:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Khuyến khích sinh viên chủ động tìm tòi, nghiên cứu.</li> <li>Tăng cường khả năng quan sát, tư duy và lập luận logic và phê phán.</li> </ul>

### 10.2. Miêu tả chi tiết các bài tập và bộ tiêu chí đánh giá:

- Rubric đánh giá chuyên cần*

Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức chất lượng					Điểm
		Rất tốt	Tốt	Đạt yêu cầu	Đạt, song cần cải thiện	Không đạt	
		10-8,5	8,4-7,0	6,9-5,5	5,4-4,0	4,0-0,0	
Mức độ tham dự theo TKB	50	Tham dự trên lớp đạt trên 90% số tiết học	Tham dự trên lớp đạt 85-90% số tiết học	Tham dự trên lớp đạt 80-85% số tiết học	Tham dự trên lớp đạt 80% số tiết học	Tham dự trên lớp dưới 80% số tiết học	
Mức độ tham gia	50	Nhiệt tình trao đổi,	Có trao đổi, phát	Có trao đổi, phát	Không trao đổi, phát	Không trao đổi, phát	

các hoạt động học tập	phát biểu, trả lời từ 2 câu hỏi, chữa ít nhất 1 bài tập	biểu, trả lời từ 2 câu hỏi	biểu, trả lời 1 câu hỏi	biểu, trả lời câu hỏi, chữa bài tập	biểu, trả lời câu hỏi, chữa bài tập	
-----------------------	---	----------------------------	-------------------------	-------------------------------------	-------------------------------------	--

• **Rubric đánh giá bài tập nhóm**

Tiêu chí đánh giá	Trọng số	Mô tả mức chất lượng				
		Giỏi	Khá	Trung bình	TB yếu	Kém
		8,5 – 10	7 – 8,4	5,5 – 6,9	4,0 – 5,4	< 4,0
1. Hình thức báo cáo	10%	Bố cục hợp lý, đúng quy cách trình chiếu, logic	Bố cục khá hợp lý, rõ, đúng quy cách trình chiếu, khá logic	Bố cục khá hợp lý, rõ, chưa đúng quy cách trình chiếu	Bố cục thiếu hợp lý, chữ nhỏ	Trình bày cầu thả, đơn điệu
2. Nội dung báo cáo	30%	Trình bày $\geq 85\%$ nội dung yêu cầu về chủ đề, có thêm các nội dung liên quan đóng góp vào việc mở rộng kiến thức	Trình bày khá đầy đủ nội dung yêu cầu về chủ đề, 70% - < 85% tổng số nội dung yêu cầu	Trình bày 55% - < 70% tổng số nội dung yêu cầu về chủ đề	Trình bày trên 40% - < 55% tổng số nội dung yêu cầu về chủ đề	Trình bày nội dung không liên quan hay nội dung quá sơ sài, không cung cấp được thông tin cần thiết
3. Kỹ năng trình bày	20%	Nói rõ, tự tin, thuyết phục, giao lưu người nghe	Nói rõ, tự tin, thuyết phục nhưng ít giao lưu người nghe	Nói rõ, khá tự tin, có giao lưu người nghe nhưng ít thuyết phục	Nói nhỏ, khá tự tin, có giao lưu người nghe nhưng không thuyết phục	Không thuyết phục, không giao lưu với người nghe
4. Trả lời câu hỏi	10%	Trả lời được $\geq 85\%$ các câu hỏi	Trả lời khá đầy đủ, 70% đến < 85% câu hỏi	Trả lời được trên 55% đến < 70% câu hỏi	Trả lời được 40% - < 55% câu hỏi	Không trả lời được câu hỏi nào

5. Làm việc nhóm (sự đóng góp của các thành viên)	30%	Có phân chia nhiệm vụ rõ ràng và phân chia các phần báo cáo giữa các thành viên. Thể hiện sự cộng tác giữa các thành viên trong nhóm rõ ràng.	Có một số thành viên báo cáo và phân công rõ đóng góp của từng thành viên	Có một số thành viên báo cáo và chưa phân công rõ đóng góp của từng thành viên	Có sự phân công công việc chuẩn bị khá rõ cho báo cáo nhưng chỉ có một thành viên báo cáo	Chỉ một thành viên báo cáo
---	-----	---	---	--	---	----------------------------

• **Tiêu chí đánh giá (Rubrics định tính cho bài thi hết học phần tự luận)**

Mức chất lượng	Điểm	Mô tả mức chất lượng	Ghi chú
<b>Xuất sắc</b>	9-10	Nội dung đầy đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi. Có phân tích mở rộng (phân tích đúng hướng và đủ ý). Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, xúc tích, logic. Không có lỗi về thuật ngữ chuyên môn. Không có lỗi chính tả.	
<b>Khá – Giỏi</b>	7-8	Trả lời đúng 70-80% câu hỏi. Có mở rộng, phân tích đúng hướng nhưng chưa đủ ý. Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic. Còn lỗi chính tả.	
<b>Trung bình</b>	5-6	Trả lời đúng 50-60% câu hỏi. Không phân tích. Trình bày không rõ ý, chưa logic. Còn lỗi chính tả.	
<b>Yếu</b>	3-4	Trả lời sai, lạc đề, hoặc phần trả lời đúng dưới mức 50% câu hỏi. Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 50%. Không hiểu câu hỏi. Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn	

		(5-6 lỗi). Nhiều lỗi chính tả.	
<b>Kém</b>	0-2	Trả lời sai, lạc đề, phần trả lời đúng dưới mức 20%. Không làm hết câu hỏi, bỏ đến 80% nội dung. Không hiểu câu hỏi. Không hiểu các thuật ngữ chuyên môn cơ bản, mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 6 lỗi). Diễn đạt không rõ ý. Nhiều lỗi chính tả.	

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2019

**Trưởng khoa**

**Trưởng bộ môn**

**Người soạn đề cương**

**PGS.TS. Nguyễn Thị Liên**

**Th.S. Vũ Thị Thúy Hương**

**Th.S. Vũ Thị Thúy Hương**